

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Số: 1448/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Phúc, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án kinh doanh và trưng bày vật liệu xây dựng của Công ty TNHH MTV
Cơ khí, thương mại và xây dựng Luận Hương
(cấp lần đầu: ngày 14 tháng 8 năm 2019)
(điều chỉnh lần thứ nhất: ngày 27 tháng 6 năm 2025)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc quyết định chủ trương đầu tư Dự án kinh doanh và trưng bày vật liệu xây dựng của Công ty TNHH MTV Cơ khí, thương mại và xây dựng Luận Hương;

Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ nộp kèm theo của Công ty TNHH MTV Cơ khí, thương mại và xây dựng Luận Hương;

Xét báo cáo thẩm định số 236/BC-STC ngày 10/6/2025 của Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án kinh doanh và trưng bày vật liệu xây dựng của Công ty TNHH MTV Cơ khí, thương mại và xây dựng Luận Hương đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 với những nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất: Nội dung Quy mô kinh doanh quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“- Quy mô kinh doanh: Sản phẩm thiết bị vệ sinh các loại: 8.400 bộ/năm; Các sản phẩm gạch ốp lát: 96.000 m²/năm; Xi măng: 1.400 tấn/năm; Sắt thép: 560 tấn/năm.”.

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai: Nội dung Tổng vốn đầu tư quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“6. Tổng vốn đầu tư: 26.271.000.000 VNĐ (*hai mươi sáu tỷ hai trăm bảy mươi một triệu*) đồng, trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư: 6.000.000.000 VNĐ (*sáu tỷ*) đồng, tương đương với 22,84% tổng vốn đầu tư.

- Vốn huy động: 20.271.000.000 (*hai mươi tỷ hai trăm bảy mươi một triệu*) đồng, huy động từ các tổ chức tín dụng.”

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba: Nội dung Tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

- Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

+ Vốn góp thực hiện dự án: 6.000.000.000 đồng, góp trong vòng 90 ngày kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

+ Vốn vay thực hiện dự án: 20.271.000.000 đồng, huy động theo tiến độ thực hiện dự án.

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành hoặc khai thác vận hành:

+ Hoàn thành thủ tục điều chỉnh dự án: Dự kiến đến hết tháng 6/2025;

+ Hoàn thiện thủ tục giao đất, cho thuê đất: Dự kiến 06 tháng, từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025;

+ Hoàn thiện thiết kế, thủ tục PCCC, môi trường, xin cấp phép xây dựng,: Dự kiến 4 tháng, từ tháng 7/2025 đến tháng 10/2025.

+ Thực hiện xây dựng các hạng mục công trình: Dự kiến 16 tháng, từ tháng 01/2026 đến tháng 04/2027;

Dự án đi vào hoạt động từ sau 24 tháng kể từ khi được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư

1.1. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tự chịu trách nhiệm huy động các nguồn vốn đầu tư theo tiến độ đã đăng ký và hiệu quả của dự án; triển khai dự án đảm bảo đúng các quy định về: đầu tư, kinh doanh, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn lao động... và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai dự án, tuân thủ tiến độ thực hiện dự án đã được chấp thuận; xây dựng đảm bảo đúng thiết kế, sử dụng đúng công năng, mục đích của các công trình xây dựng trong phạm vi dự án, nghiêm cấm sử dụng, cho thuê công trình nhà kho trái mục đích.

1.2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Thực hiện các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Liên hệ với Sở Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục về xây dựng;

- Liên hệ với Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn hoàn thiện các thủ tục về đất đai, môi trường;

- Liên hệ với UBND huyện Tam Dương, UBND thị trấn Hợp Hòa (UBND xã sau khi sáp nhập) để được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đất đai, xây dựng và các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

1.3. Nghiêm chỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ về tình hình thực hiện Dự án theo quy định của Luật Đầu tư; chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát,

đánh giá đầu tư; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành nếu không thực hiện báo cáo hay báo cáo sai sự thực.

1.4. Có trách nhiệm chủ động nhận dạng, phân tích, đánh giá, có biện pháp kiểm soát và giảm thiểu các tác động, rủi ro nhằm đảm bảo khả thi, hiệu quả của dự án; có trách nhiệm huy động các nguồn vốn tham gia đầu tư theo tiến độ được chấp thuận và hiệu quả của dự án, tuân thủ theo tiến độ thực hiện dự án được chấp thuận điều chỉnh, nếu dự án không tiến hành theo đúng tiến độ sẽ bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

1.5. Trong quá trình thực hiện, Nhà đầu tư chủ động rà soát, cập nhật quy hoạch, quy mô, suất vốn đầu tư của dự án cho phù hợp với tiêu chí thu hút các dự án dọc tuyến đường trục chính của tỉnh và hiệu quả kinh tế của dự án để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật.

1.6. Cơ quan đăng ký đầu tư chấm dứt hoặc chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư trong các trường hợp quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư.

1.7. Thực hiện nộp bổ sung số tiền ký quỹ hoặc bổ sung bảo lãnh ký quỹ của tổ chức tín dụng tương ứng với số vốn đầu tư tăng theo quy định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

2.1. Sở Tài chính thực hiện giám sát đánh giá đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật; hướng dẫn nhà đầu tư ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo quy định.

2.2. Sở Xây dựng hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện thủ tục xây dựng, đảm bảo thực hiện dự án đúng theo quy hoạch đã được phê duyệt và đúng quy định của pháp luật.

2.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về môi trường, đất đai theo quy định của pháp luật; đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án.

2.4. Công an tỉnh hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2.5. UBND huyện Tam Dương (địa phương sau khi sáp nhập) hướng dẫn Nhà đầu tư trong quá trình thực hiện các thủ tục đất đai, xây dựng và các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật để đáp ứng tiến độ điều chỉnh của dự án.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Công ty TNHH MTV Cơ khí, thương mại và xây dựng Luận Hương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản, một bản gửi cho Công ty TNHH MTV Cơ khí, thương mại và xây dựng Luận Hương, một bản gửi Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc và một bản được lưu tại UBND tỉnh Vĩnh Phúc./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu